

Hợp tác quốc tế của lực lượng Công an nhân dân trong thời kỳ đổi mới - một số vấn đề lý luận và thực tiễn

Hà Trọng Thà*

TÓM TẮT

Hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh là chủ trương chiến lược của Đảng Cộng sản Việt Nam được nhân dân Việt Nam ủng hộ, phù hợp với xu thế thời đại. Hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh phản ánh đúng quy luật vận động, phát triển của hiện thực khách quan và vì lợi ích quốc gia - dân tộc Việt Nam. Hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh của Việt Nam thể hiện rõ bản chất nhân văn, tính chất hòa bình, tự vệ của Việt Nam. Lý luận và thực tiễn đều khẳng định tính đúng đắn, sáng tạo, hiệu quả hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh của Việt Nam.

Bài viết này đề cập đến một số vấn đề lý luận và thực tiễn về hợp tác quốc tế của lực lượng Công an nhân dân trong thời kỳ đổi mới - một góc độ về hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh. Về mặt lý luận, bài viết trình bày những quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về hội nhập và hợp tác quốc tế qua các kỳ đại hội Đảng toàn quốc, trong đó có lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Những quan điểm này của Đảng Cộng sản Việt Nam đã thể hiện rõ tính tất yếu của việc hợp tác quốc tế của lực lượng Công an nhân dân trong thời kỳ đổi mới. Về mặt thực tiễn, bài viết trình bày hoạt động hợp tác quốc tế của lực lượng Công an nhân dân trong thời kỳ đổi mới như triển khai đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng Cộng sản Việt Nam; quan hệ hợp tác với các nước láng giềng, với các cơ quan thực thi pháp luật của các quốc gia trên thế giới; thực hiện nhiệm vụ gìn giữ hòa bình Liên Hiệp quốc; hợp tác cứu nạn cứu hộ, phòng chống dịch bệnh...

Bài viết khẳng định, những kết quả đạt được của lực lượng Công an nhân dân trong thời kỳ đổi mới đã khẳng định hoạt động hợp tác quốc tế của lực lượng Công an nhân dân là rất hiệu quả và thiết thực. Kết quả đó đã đưa hoạt động của đối ngoại Công an vươn lên tầm cao mới, tạo điều kiện thuận lợi góp phần thực hiện thành công hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Từ khoá: hợp tác quốc tế, Công an nhân dân, an ninh

Trường Đại học An ninh Nhân dân, Việt Nam

Liên hệ

Hà Trọng Thà, Trường Đại học An ninh Nhân dân, Việt Nam

Email: thahuyen7775@gmail.com

Lịch sử

- Ngày nhận: 27-8-2023
- Ngày chấp nhận: 20-10-2023
- Ngày đăng: 15-11-2023

DOI:

<https://doi.org/10.32508/stdjssh.v7iS1.936>



Bản quyền

© ĐHQG Tp.HCM. Đây là bài báo công bố mở được phát hành theo các điều khoản của the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



MỞ ĐẦU

Trước những diễn biến mau lẹ và vô cùng phức tạp của tình hình chính trị, an ninh, kinh tế - xã hội thế giới, khu vực và những đổi thay lớn trong quan hệ quốc tế hiện nay, nhất là các nước lớn, đòi hỏi sự thích ứng, tương hợp và điều chỉnh năng động trong hoạt động đối ngoại của mỗi quốc gia. Quan hệ hợp tác quốc tế vì vậy đã trở thành một trong những phương thức đặc biệt quan trọng trong hoạt động đối ngoại vì sự tồn tại và phát triển của mọi quốc gia trong thế giới hiện nay. Đối với Việt Nam, trong các lĩnh vực hợp tác quốc tế thì quốc phòng, an ninh (QPAN) là một lĩnh vực trọng yếu, thường xuyên cần phải tiến hành. Trong đó, Công an nhân dân (CAND) là lực lượng nòng cốt trong hợp tác về lĩnh vực an ninh quốc gia.

NỘI DUNG

Một số vấn đề lý luận về hợp tác quốc tế của lực lượng Công an nhân dân trong thời kỳ đổi mới

Ngay từ rất sớm, Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Việt Nam đã nhận thức rõ tầm quan trọng cũng như tính cấp thiết của việc mở rộng quan hệ đối ngoại nhằm đưa sự nghiệp cách mạng của đất nước hòa vào xu thế phát triển chung của thế giới. Ngay sau khi Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, trong thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi Tổng Thư ký Liên hợp quốc (12/1946), đã khẳng định: “Đối với các nước dân chủ, nước Việt Nam sẵn sàng thực thi chính sách mở cửa và hợp tác trong mọi lĩnh vực” [1, tr.523]. Về lĩnh vực QPAN, Người tuyên bố: “Nước Việt Nam sẵn sàng ký kết với các lực lượng hải quân, lục quân trong khuôn khổ của Liên hợp quốc những hiệp định an ninh đặc biệt và những hiệp ước liên quan đến việc sử dụng một vài căn cứ hải quân và không quân” [1, tr.523]. Đây là tư tưởng quan trọng đặt cơ sở cho sự hình thành chủ trương, đường lối hội nhập quốc tế

Trích dẫn bài báo này: Thà H.T. Hợp tác quốc tế của lực lượng Công an nhân dân trong thời kỳ đổi mới - một số vấn đề lý luận và thực tiễn. *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.* 2023; 7(S1):S121-S130.

của nước ta sau này, trong đó có QPAN. Song, trong hoàn cảnh của cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và trước thời kỳ đổi mới, Việt Nam chưa thể thực hiện một cách đầy đủ công cuộc hội nhập quốc tế theo tư tưởng nêu trên.

Bước vào thời kỳ đổi mới, Đại hội lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam (1986) mở ra bước ngoặt trong tư duy và thực tiễn hội nhập quốc tế của Đảng, Nhà nước ta. Đại hội lần thứ VI xác định: muốn kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại, nước ta phải tham gia sự phân công lao động quốc tế; trước hết và chủ yếu là với Liên Xô, Lào và Campuchia, với các nước khác trong cộng đồng xã hội chủ nghĩa. Nghị quyết của Đại hội lần thứ VI cũng xác định nội dung của hội nhập song chủ yếu là lĩnh vực kinh tế, vấn đề hợp tác về QPAN chưa được đề cập trực tiếp. Các kỳ Đại hội lần thứ VII, VIII, IX, X, Đảng ta từng bước chủ trương rộng mở hợp tác quốc tế. Vị thế quan hệ hợp tác của Việt Nam từ chỗ “muốn là bạn” và không chỉ “sẵn sàng là bạn” mà còn sẵn sàng “là đối tác tin cậy của các nước”. Đây là sự phản ánh một nấc thang cao hơn trong nhận thức và tư duy về đối ngoại nói chung và về hợp tác QPAN nói riêng của Đảng ta trong thời kỳ đổi mới.

Đại hội lần thứ XI của Đảng (2011) đánh dấu bước phát triển mới trong chủ trương hợp tác quốc tế với sự khẳng định: “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; nâng cao vị thế của đất nước; vì lợi ích quốc gia, dân tộc, vì một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh; là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, góp phần vào sự nghiệp hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới” [2, tr. 235-236]. Quan điểm về hội nhập, hợp tác quốc tế được Đại hội nêu ra thể hiện tầm nhìn chiến lược toàn diện của Đảng. Đây không chỉ là sự chủ động, tích cực hợp tác riêng ở lĩnh vực kinh tế và một số lĩnh vực khác, mà là sự tích cực mở rộng hợp tác với quy mô toàn diện, trên các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, QPAN... Về hợp tác QPAN, Đại hội chỉ rõ: “Tham gia cơ chế hợp tác chính trị, an ninh song phương và đa phương vì lợi ích quốc gia trên cơ sở tôn trọng các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên hiệp quốc” [2, tr.236]. Bước phát triển này trong nhận thức và tư duy đối ngoại của Đảng, phản ánh những nhu cầu cấp thiết đối với sự nghiệp cách mạng nước ta trong bối cảnh quốc tế mới. Trong quá trình hội nhập cần phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực của mọi thành phần kinh tế, của toàn xã hội. Đó là quá trình vừa hợp tác, vừa đấu tranh và cạnh tranh, vừa có nhiều cơ hội vừa không ít thách thức, do đó cần

tinh táo, khôn khéo và linh hoạt trong việc xử lý tình hai mặt của hợp tác tùy theo đối tượng, vấn đề, trường hợp, thời điểm cụ thể. Cần kết hợp chặt chẽ quá trình hội nhập quốc tế với yêu cầu giữ vững an ninh, quốc phòng, nhằm củng cố chủ quyền và an ninh đất nước. Quan điểm về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực QPAN tiếp tục được Đại hội XII của Đảng nhấn mạnh: “Chủ động, tích cực tham gia các cơ chế đa phương về quốc phòng, an ninh, trong đó có việc tham gia các hoạt động hợp tác ở mức cao hơn như hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc, diễn tập về an ninh phi truyền thống và các hoạt động khác” [3, tr.35-36]. Ngày 03/01/2019, tại Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ 74, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã yêu cầu lực lượng CAND: “Đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế, tiếp tục củng cố, mở rộng quan hệ hợp tác liên quan với các nước và các tổ chức quốc tế, kiên quyết đấu tranh với những hoạt động lợi dụng dân chủ, nhân quyền hòng chống phá đất nước ta của các thế lực thù địch; chủ động triển khai các biện pháp bảo vệ an ninh, lợi ích quốc gia, trật tự, an toàn xã hội từ sớm, từ xa, từ bên ngoài biên giới, lãnh thổ, góp phần thực hiện có hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước” [4, tr.459-460]. Quan điểm chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư thể hiện tính chiến lược sâu sắc về hợp tác quốc tế của CAND về an ninh quốc gia, là cơ sở chính trị quan trọng để lực lượng CAND thực hiện tốt nhiệm vụ cùng mình, xứng đáng là “lá chắn thép” và “thanh bảo kiếm” của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Trên cơ sở tổng kết 35 năm đổi mới đất nước, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991), 10 năm thực hiện Cương lĩnh (sửa đổi, bổ sung năm 2011) và 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, Đại hội XIII của Đảng đã nhấn mạnh đến vấn đề hợp tác về QPAN. Trong đó, lực lượng CAND là nòng cốt trong hợp tác về an ninh quốc gia. Đại hội xác định, vấn đề an ninh quốc gia cần được hiểu một cách toàn diện hơn, rộng hơn, sâu hơn, không chỉ có các vấn đề an ninh chính trị, quân sự truyền thống, mà còn bao quát cả những vấn đề an ninh phi truyền thống, như an ninh mạng; khủng bố, tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia; an ninh tài chính - tiền tệ; an ninh năng lượng; an ninh lương thực; an ninh môi trường (thảm họa thiên nhiên, biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước...), dịch bệnh; thậm chí cũng cần phải bàn đến “an ninh chính quyền”, “an ninh chế độ”... Đây là, những vấn đề an ninh nổi lên bắt nguồn từ những nguy cơ mới, tác động đa chiều của quá trình hội nhập quốc tế và phát triển. Từ nhận thức đó, vấn đề hợp tác quốc tế về an ninh quốc gia mà

lực lượng CAND là nòng cốt là yêu cầu tất yếu khách quan. Tính tất yếu khách quan đó được Văn kiện Đại hội lần thứ XIII chỉ rõ trong mục tiêu, quan điểm và phạm vi bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Về *mục tiêu*, Đại hội XIII xác định mục tiêu bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là “Phát huy cao nhất sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị kết hợp với sức mạnh thời đại, tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế để bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa, nền văn hóa và lợi ích quốc gia - dân tộc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, an ninh quốc gia, an ninh con người; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh để phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa” [5, tr.155-156].

Về *quan điểm*, để thực hiện được mục tiêu đã được Đảng nêu ra, Đại hội XIII xác định 05 quan điểm chỉ đạo đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phải quán triệt trong nhận thức và hoạt động thực tiễn. Trong đó có 2 quan điểm đề cập đến QPAN và hợp tác quốc tế. Đó là “Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Tiếp tục phát triển nhanh và bền vững đất nước; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hoá là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên” [5, tr.110] và “Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; nêu cao ý chí độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất” [5, tr.110-111]. Đây là sự kế thừa nội dung “Bảo đảm lợi ích quốc gia - dân tộc” đã được Đảng nêu ở các kỳ Đại hội trước. Tuy nhiên, đặt trong bối cảnh nhiều vấn đề khu vực, quốc tế diễn biến phức tạp, khó dự báo, lợi ích đan xen nhau, nên Đại hội XIII đã nhấn mạnh “Bảo đảm cao nhất” để thống nhất trong tư duy nhận thức và hành động của các cấp, các ngành để từ đó phát huy nội lực và tranh thủ ngoại lực thông qua hợp tác quốc tế, trong đó có lĩnh vực QPAN để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Về *phạm vi*, Đại hội XIII phát triển tư duy mới về phạm vi bảo vệ an ninh quốc gia không chỉ giới hạn trong phạm vi biên giới hành chính quốc gia, mà cần phải mở rộng nhằm bảo vệ lợi ích, an ninh quốc gia ở cả bên ngoài biên giới hành chính quốc gia; phải chuyển từ tư duy thụ động, bó hẹp, khép kín, biệt

lập sang tư duy chủ động, hợp tác và phát triển; phải bảo vệ an ninh quốc gia từ xa, từ sớm, tạo vành đai an ninh từ ngoài lãnh thổ, biên giới hành chính quốc gia (an ninh đối ngoại...); bảo vệ an ninh không gian, vùng trời quốc gia (an ninh mạng, an ninh không gian mạng, an ninh hàng không...); bảo vệ an ninh dưới lòng đất quốc gia (an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước...). Tại Đại hội XIII, Đảng Cộng sản Việt Nam xác định để tăng cường QPAN, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa thì phải thực hiện nhiều nhiệm vụ, song vấn đề có tính chiến lược xét về phạm vi là “ứng phó kịp thời, hiệu quả với các đe dọa an ninh phi truyền thống, nhất là nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ, chống thiên tai, dịch bệnh. Có kế sách ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa” [5, tr.156]. Thực tế đã chứng minh, trong bảo vệ an ninh quốc gia, cần luôn chủ nắm chắc tình hình từ sớm, từ xa, từ bên ngoài quốc gia trong mọi tình huống; nắm tình hình từ khi mới khởi nguồn các vấn đề phức tạp về an ninh, trật tự để kịp thời tham mưu với Đảng, Nhà nước những chủ trương, giải pháp, cơ chế, chính sách, pháp luật phù hợp để bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc, chủ quyền và an ninh của đất nước. Một trong những giải pháp cho vấn đề chiến lược này là “chủ động, tăng cường hợp tác và nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh” [5, tr.160] mà Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã xác định.

Như vậy, mục tiêu, quan điểm và phạm vi bảo vệ Tổ quốc Việt Nam đã thể hiện rõ tính tất yếu của việc hợp tác quốc tế của lực lượng CAND trong giai đoạn hiện nay của thời kỳ đổi mới. Đó là sự tham gia vào quá trình gắn kết Việt Nam với các nước khác trong mục tiêu duy trì hòa bình và an ninh. Theo đó, Việt Nam sẽ tham gia vào các thỏa thuận song phương hay đa phương trên cơ sở các nguyên tắc chia sẻ và liên kết: mục tiêu chung, đối tượng kẻ thù chung, tiến hành các hoạt động chung về bảo đảm an ninh, quốc phòng. Tuy nhiên, cấp độ của hợp tác trong lĩnh vực này còn tùy thuộc vào điều kiện, tình hình cụ thể về những mối quan tâm chung giữa Việt Nam với từng đối tác cụ thể. Lực lượng CAND trên cơ sở nắm vững quy luật, hiểu rõ tính tất yếu khách quan, chủ động, tích cực chuẩn bị các điều kiện; chủ động đón nhận, tận dụng cơ hội và khai thác lợi thế; chủ động, tích cực tìm kiếm cơ hội, lựa chọn bước đi, hình thức, nội dung hội nhập phù hợp, không vội vàng và cũng không chần chừ bỏ lỡ thời cơ để tiến hành hợp tác quốc tế, góp phần vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Thực tiễn hội nhập và hợp tác quốc tế của lực lượng Công an nhân dân

Nhìn lại lịch sử của Việt Nam cho thấy, ngay từ những năm 1950, khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp

bước vào giai đoạn mới, yêu cầu thực tiễn cần có sự hợp tác quốc tế thì các hoạt động đối ngoại đầu tiên của Nhà nước Việt Nam non trẻ nói chung cũng như của lực lượng CAND nói riêng đã được quan tâm, chú trọng. Những hoạt động đối ngoại đó nhằm có được sự ủng hộ của các nước yêu chuộng hòa bình trên thế giới để Việt Nam có thêm sức mạnh của cộng đồng quốc tế bên cạnh sức mạnh trong nước bảo đảm công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thành công. Trong suốt hai cuộc kháng chiến chống lại thực dân Pháp và đế quốc Mỹ đẩy gian khổ song vô cùng vinh quang của dân tộc Việt Nam, lực lượng CAND đã không ngừng nỗ lực thúc đẩy quá trình hợp tác quốc tế, kêu gọi sự ủng hộ to lớn về vật chất cũng như tinh thần của các nước xã hội chủ nghĩa và của nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới, góp phần tạo nên những thắng lợi to lớn trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bước vào công cuộc đổi mới, lực lượng CAND đã thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ và tích cực hội nhập quốc tế, công tác đối ngoại CAND đã được mở rộng, đi vào chiều sâu, thực chất trên nhiều lĩnh vực, với nhiều đối tác; chủ động thu thập, phân tích thông tin, đánh giá, dự báo sâu sát tình hình quốc tế và trong nước, kịp thời tham mưu với Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an kiến nghị lãnh đạo Đảng, Nhà nước về các chủ trương, quyết sách tầm chiến lược bảo đảm an ninh, trật tự phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đối ngoại của đất nước. Quán triệt sâu sắc đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng trong thời kỳ đổi mới, lực lượng CAND đã phối kết hợp chặt chẽ, toàn diện với ngành ngoại giao và các bộ, ngành, địa phương, triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác đối ngoại và giành được những thành tựu quan trọng, góp phần tích cực giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, tạo điều kiện thuận lợi phát triển đất nước, tăng cường tiềm lực, sức mạnh tổng hợp để giữ vững an ninh quốc gia, đảm bảo duy trì trật tự, an toàn xã hội. Có thể nêu ra một số hoạt động hợp tác quốc tế nổi bật của lực lượng CAND trong thời kỳ đổi mới như sau:

Một là, triển khai đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng theo tinh thần Nghị quyết của các kỳ Đại hội Đảng, Bộ Công an đã hoạch định các định hướng, nội dung, biện pháp hợp tác quốc tế. Bộ Công an đã triển khai, củng cố, mở rộng phát triển quan hệ hợp tác quốc tế theo hướng đa phương hóa, đa dạng hóa các mối quan hệ, thúc đẩy hợp tác có trọng tâm, trọng điểm, từng bước đưa các mối quan hệ hợp tác đi vào chiều sâu, ổn định, bền vững, thực chất trên nhiều lĩnh vực. Đến nay, Bộ Công an đã có quan hệ hợp tác với 194 quốc gia thành viên của Tổ chức Cảnh

sát hình sự quốc tế Interpol; trong đó, quan hệ chính thức với 150 bộ, cơ quan ngang bộ của 64 quốc gia và vùng lãnh thổ, thiết lập quan hệ nhiều mặt với cơ quan thực thi pháp luật của các nước Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, tham gia hoạt động tại 18 tổ chức, 13 diễn đàn, 12 cơ chế hợp tác trong và ngoài khu vực. Từ khi gia nhập Interpol đến nay, Nhà nước Việt Nam luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng CAND thực hiện tốt vai trò, nghĩa vụ của một nước thành viên có trách nhiệm, chủ động, tích cực hợp tác chặt chẽ với cảnh sát các nước thành viên của Interpol trong đấu tranh phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia... Với những nỗ lực và thiện chí hợp tác, CAND Việt Nam đã và đang mang lại nhiều hiệu quả thiết thực, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, giữ vững hòa bình, ổn định trong khu vực và trên thế giới.

Hai là, trong mối quan hệ hợp tác với các nước láng giềng là Trung Quốc, Lào và Campuchia, lực lượng CAND đã thực hiện nhiều hoạt động hợp tác phong phú, làm sâu sắc thêm các mối quan hệ láng giềng. Bộ Công an Việt Nam và Bộ Công an Trung Quốc thường xuyên có các hoạt động để thúc đẩy và làm sâu sắc hơn nữa quan hệ hợp tác an ninh, thực thi pháp luật theo thỏa thuận giữa lãnh đạo hai Đảng, hai nước và Bộ Công an hai nước, nhằm góp phần củng cố lòng tin, thúc đẩy hợp tác an ninh và thực thi pháp luật ngày càng phát triển hiệu quả, thực chất như chia sẻ thông tin, tình hình thế giới, khu vực; trao đổi kinh nghiệm trong đảm bảo an ninh, an toàn đối với các sự kiện chính trị quan trọng, làm tốt công tác bảo hộ công dân. Đặc biệt tập trung phối hợp phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với tội phạm hình sự, ma túy, mua bán người, tội phạm sử dụng công nghệ cao, truy bắt đối tượng truy nã; tăng cường hợp tác an ninh, thực thi pháp luật trong các khuôn khổ hợp tác đa phương và song phương; hỗ trợ tập huấn nâng cao năng lực thực thi pháp luật... Quan hệ hợp tác đặc biệt Việt - Lào và hợp tác toàn diện Việt Nam - Campuchia tiếp tục được tăng cường, mang tầm chiến lược và toàn diện. Thông qua nhiều hoạt động hợp tác với quy mô toàn diện, lực lượng Công an Việt Nam đã phối hợp với Campuchia bảo vệ thành công Hội nghị cấp cao ASEAN tổ chức tại Campuchia và với Lào bảo vệ thành công Hội nghị diễn đàn hợp tác Á-Âu tổ chức tại Lào. Triển khai năm hữu nghị Việt - Lào, Việt Nam - Campuchia. Hai Bộ đã cử các đoàn cấp cao sang tổ chức các hoạt động chính trị đối ngoại; giao lưu văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao... Các hoạt động được triển khai rộng khắp từ cấp Bộ đến Công an các tỉnh đã góp phần làm sinh động cho sự phát triển toàn diện và sâu sắc mối quan hệ Việt - Lào, Việt Nam - Campuchia. Quan hệ hợp tác giữa Việt Nam với Lào và Campuchia luôn được củng cố trên cơ sở tình hữu

ngiht truyền thống đặc biệt với nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền của nhau, thực hiện hợp tác đi vào chiều sâu đã đáp ứng được nhu cầu bảo vệ an ninh của mỗi nước.

Thời gian quan, Bộ Công an Việt Nam và Bộ Nội vụ Campuchia đẩy mạnh hoạt động phối hợp mở các đợt cao điểm chung tấn công trấn áp các loại tội phạm có liên quan giữa hai nước, nhất là tội phạm ma túy, tội phạm mua bán người. Gần đây là việc Công an Việt Nam chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ Bộ Nội vụ Campuchia bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối cho SEA Games 32 và ASEAN Para Games 12 diễn ra vào đầu tháng 5/2023. Bộ Công an Việt Nam cử các chuyên gia sang đào tạo, tập huấn cho lực lượng chức năng Bộ Nội vụ Campuchia để bảo đảm tổ chức thành công các sự kiện này. Những hoạt động này khẳng định chủ trương của Đảng, Nhà nước Việt Nam luôn coi trọng việc tăng cường quan hệ hợp tác “láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài” giữa hai nước. Bộ Công an Việt Nam và Bộ Công an Lào đã và đang có sự hợp tác toàn diện giữa hai Bộ ngày càng khăng khít, chặt chẽ đi vào chiều sâu và có nhiều kết quả tích cực. Điểm nổi bật trong thời gian qua là hợp tác giữa hai Bộ trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; nâng cao chất lượng đào tạo cho học sinh, sinh viên Lào đang học tập tại các trường CAND Việt Nam và một số kinh nghiệm trong công tác cải cách bộ máy hành chính của lực lượng CAND Việt Nam. Ngoài ra, Công an các đơn vị, địa phương của Việt Nam, Lào, Campuchia đã gia tăng các hoạt động quan hệ kết nghĩa hợp tác giúp đỡ lẫn nhau về mọi mặt, duy trì tốt quy chế phối hợp trong hợp tác phòng chống tội phạm, thường xuyên trao đổi thông tin, tích cực phối hợp và đáp ứng kịp thời các yêu cầu về truy nã tội phạm, đấu tranh chống buôn bán phụ nữ, trẻ em, ma túy, xuất nhập cảnh trái phép và đấu tranh với các loại tội phạm kinh tế ở khu vực biên giới, phối hợp chặt chẽ trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở, nên đã góp phần quan trọng giữ vững an ninh, trật tự ở khu vực biên giới.

Ba là, quan hệ hợp tác quốc tế của lực lượng CAND với cơ quan thực thi pháp luật của các nước khác trong ASEAN tiếp tục được củng cố và tăng cường, nhất là trong hợp tác với Cơ quan Cảnh sát Thái Lan, Bộ Nội vụ Singapore, Indonesia, Philippines được tăng cường về mọi mặt. Việc trao đổi thông tin, kinh nghiệm, phối hợp phòng chống các loại tội phạm xuyên quốc gia, buôn bán ma túy, buôn bán người, trao đổi các đoàn sang nghiên cứu chuyên đề, nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ và ngoại ngữ đạt kết quả tích cực.

Bốn là, đối với các nước lớn và các nước công nghiệp phát triển, CAND Việt Nam có nhiều bước tiến trong

hợp tác, nhất là trong trao đổi định hướng kế hoạch, nội dung hợp tác, trao đổi các đoàn các cấp sang thăm, làm việc. Các đơn vị chức năng của Bộ Công an tăng cường hợp tác chia sẻ thông tin, kinh nghiệm về phòng ngừa và đấu chống tội phạm xuyên quốc gia, đã phối hợp với các nước, các tổ chức quốc tế như Interpol, Aseanapol tiếp nhận hàng trăm yêu cầu của Cảnh sát và cơ quan thực thi pháp luật của các nước về điều tra, xác minh, truy nã đối tượng, điều tra khám phá nhiều vụ án, thu được nhiều kết quả tích cực. Trong đó đã chú trọng chỉ đạo việc hoạch định định hướng, nội dung, biện pháp hợp tác cơ bản, lâu dài với các nước nên đã tạo bước chuyển mới về chất trong quan hệ mang tính chiến lược với cơ quan An ninh, Cảnh sát, Nội vụ các nước Liên bang Nga, Australia, Mỹ, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Anh, Ấn Độ...

Năm là, trong gìn giữ hòa bình Liên Hiệp quốc, Bộ Công an Việt Nam đã xây dựng quan hệ hợp tác cấp cao giữa lãnh đạo Bộ với lãnh đạo của Liên hợp quốc phụ trách gìn giữ hòa bình; giữa các đơn vị chức năng Bộ Công an với Cục Các hoạt động hòa bình Liên hợp quốc (DPO) và các cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc; thiết lập kênh hợp tác quốc tế các đối tác nước ngoài để hỗ trợ Bộ Công an Việt Nam trong công tác đào tạo, huấn luyện cán bộ, sẵn sàng tham gia Lực lượng gìn giữ hòa bình Liên Hiệp quốc. Bộ Công an đã phối hợp với Liên Hiệp quốc, các đối tác nước ngoài tổ chức cho 23 sĩ quan tham gia đào tạo, huấn luyện, đăng ký ứng tuyển các vị trí gìn giữ hòa bình Liên Hiệp quốc. Đến nay, Bộ Công an đã có 8 sĩ quan được Liên Hiệp quốc kiểm tra, đạt các yêu cầu về tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình. Năm 2022, có 4 sĩ quan công an Việt Nam được Liên hợp quốc lựa chọn tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình tại trụ sở Liên hợp quốc và Phái bộ Nam Sudan. Việc cử lực lượng tham gia gìn giữ hòa bình Liên Hiệp quốc đã góp phần thực hiện hiệu quả đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước, nâng cao hơn nữa hình ảnh, vai trò, trách nhiệm của lực lượng CAND trong việc bảo đảm hòa bình, an ninh khu vực và quốc tế. Bộ Công an phấn đấu đến năm 2025 đưa khoảng 40 đến 50 cán bộ công an tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên Hiệp quốc. Bên cạnh đó, hoạt động gìn giữ hòa bình Liên Hiệp quốc còn thể hiện ở việc Bộ Công an là đầu mối đại diện cho Việt Nam tích cực tham gia nhiều cơ chế hợp tác đa phương, khu vực, liên khu vực về phòng, chống tội phạm khủng bố. Việt Nam cũng đã ký kết và triển khai thỏa thuận hợp tác song phương với nhiều nước về phòng, chống khủng bố, thiết lập đường dây nóng chống khủng bố với đối tác ở hơn 10 nước để sẵn sàng chia sẻ, phối hợp xử lý các vấn đề nóng về khủng bố.

Sáu là, trong hợp tác cứu nạn cứu hộ, phòng chống dịch bệnh, khi thảm họa động đất xảy ra ở Thổ Nhĩ Kỳ, Bộ Công an Việt Nam cử Đoàn công tác sang Thổ Nhĩ Kỳ gồm 24 người thể hiện cam kết chính trị của Đảng và Nhà nước với vai trò là một thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế, sẵn sàng chung tay giải quyết các vấn đề khó khăn, thách thức và duy trì môi trường hòa bình, ổn định vì hợp tác, phát triển ở khu vực và trên thế giới. Ngoài ra, đoàn công tác cứu nạn, cứu hộ quốc tế Bộ Công an Việt Nam đã trao tặng 2 tấn thiết bị y tế hỗ trợ Thổ Nhĩ Kỳ khắc phục thảm họa. Tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ đánh giá cao những nỗ lực, đóng góp của Đoàn công tác của Bộ Công an Việt Nam. Trong giai đoạn dịch bệnh COVID-19 xâm nhập và lây lan ở nước ta, Bộ Công an góp phần vào nỗ lực chung của Đảng, Nhà nước trong thúc đẩy hợp tác quốc tế ứng phó với đại dịch trong bối cảnh diễn biến phức tạp trên quy mô toàn cầu. Bộ Công an đã thường xuyên trao đổi, chia sẻ thông tin, phối hợp với các cơ quan thực thi pháp luật các nước đối tác như Lào, Campuchia, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Mỹ, các nước ASEAN khác và một số đối tác truyền thống trong Liên minh châu Âu để phối hợp triển khai các biện pháp khẩn trương và hiệu quả nhằm chặn sự lây lan của dịch bệnh. Trên tinh thần chủ động hợp tác quốc tế, chung tay ứng phó, ngăn chặn lây lan dịch bệnh COVID-19 trên thế giới, hoạt động hợp tác quốc tế của Bộ Công an đã nhanh chóng nắm tình hình diễn biến của dịch cũng như những khó khăn của các đối tác chủ chốt, các nước lớn, các nước có quan hệ truyền thống với Việt Nam để có những hỗ trợ kịp thời các trang thiết bị y tế cần thiết nhất phục vụ cho lực lượng trực tiếp tham gia chống dịch, chia sẻ khó khăn mà các đối tác đang gặp phải, đồng thời thể hiện tinh thần trách nhiệm, chủ động của Việt Nam trong năm là Chủ tịch ASEAN 2020 nói chung và là chủ nhà của Hội nghị hợp tác ASEAN trong phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia 14 nói riêng. Những khoản hỗ trợ các loại vật tư y tế thiết yếu cho phòng, chống dịch COVID-19 tới các đối tác của Việt Nam đang bị ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh đã được Bộ Công an thực hiện liên tục trong suốt thời gian cao điểm của đại dịch. Bên cạnh đó, Bộ Công an phối hợp với cảnh sát, an ninh, nội vụ các nước và các tổ chức quốc tế nghiên cứu, biên soạn tài liệu về cách phòng, chống dịch COVID-19 trong trại giam, xu hướng tội phạm trong thời kỳ đại dịch toàn cầu. Đây là những vấn đề đặt ra cần có sự hợp tác quốc tế để giải quyết các vấn đề an ninh phi truyền thống trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay.

Bảy là, trong đấu tranh phòng chống tội phạm xuyên quốc gia và hoạt động tư pháp, Bộ Công an đã tăng cường các biện pháp chỉ đạo triển khai các hiệp định,

thỏa thuận hợp tác, chủ động gặp gỡ với các đối tác để trao đổi nắm bắt tình hình, thông tin về âm mưu hoạt động của các thế lực thù địch, các loại tội phạm, phục vụ việc hoạch định chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia. Cùng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của đường dây nóng để trao đổi tin liên quan đến tình hình an ninh mỗi nước, phối hợp triển khai các biện pháp phòng ngừa đấu tranh và đã ngăn chặn, làm thất bại nhiều âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch câu kết với các tổ chức phản động chống phá Việt Nam, phối hợp với các nước láng giềng mở các đợt tấn công tội phạm ở khu vực biên giới giữa hai nước. Bộ Công an đã tăng cường quan hệ hợp tác với các nước và các tổ chức quốc tế để trao đổi tình hình, tiếp nhận và xử lý hàng nghìn lượt thông tin liên quan tội phạm hình sự, tội phạm kinh tế, tội phạm ma túy. Việt Nam là thành viên trong 6 nước tham gia Kế hoạch hành động sông Mêkông toàn, gồm Trung Quốc, Thái Lan, Lào, Myanmar, Campuchia và Việt Nam. Các thành viên thành lập Trung tâm điều phối sông Mêkông an toàn về kiểm soát ma túy (gọi tắt là Trung tâm SMCC). Cho tới nay, cả 06 nước thành viên đã thành lập và luân phiên chủ trì tổ chức hoạt động của Trung tâm SMCC.

Tám là, thông qua hợp tác quốc tế, nhiều đối tác cử các chuyên gia sang Việt Nam mở các lớp huấn luyện, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ và hỗ trợ cho cán bộ, chiến sĩ đi tập huấn nước ngoài. Việc tiếp nhận tài trợ từ cơ quan thực thi pháp luật của các nước và tổ chức quốc tế được tăng cường và có hiệu quả, các dự án do phía nước ngoài tài trợ cho lực lượng CAND Việt Nam được triển khai thực hiện tốt, bảo đảm đúng tiến độ, nội dung và mục tiêu đề ra. Có thể kể đến các dự án giúp phương tiện phòng cháy chữa cháy của Nhật Bản; dự án tăng cường năng lực của các cơ quan hành pháp và tư pháp trong phòng chống buôn bán người, chống buôn bán ma túy ở Việt Nam do Văn phòng Liên Hiệp quốc về chống ma túy và tội phạm tài trợ; dự án nâng cấp các bệnh viện của Công an do Chính phủ Áo tài trợ; dự án hỗ trợ trong đấu tranh chống hàng giả có tác hại đối với sức khỏe của người dân... Thông qua thực hiện các dự án, năng lực của các cơ quan thi hành pháp luật của Việt Nam trong từng lĩnh vực được nâng cao, tranh thủ được sự trợ giúp về trang thiết bị phục vụ cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, bảo vệ an ninh, trật tự của đất nước cũng như xây dựng lực lượng CAND.

Có thể khẳng định, với tinh thần tích cực và chủ động, công tác hợp tác quốc tế của CAND đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với âm mưu, hoạt động chống phá Việt Nam của các thế lực thù địch, các tổ chức phản động người Việt lưu vong, tội phạm xuyên quốc gia. CAND chủ động

lập vành đai an ninh, tranh thủ sự ủng hộ giúp đỡ về kinh nghiệm, nguồn lực của bạn bè quốc tế, kết hợp nội lực và ngoại lực, sức mạnh thời đại với sức mạnh dân tộc để giải quyết có hiệu quả các thách thức đe dọa an ninh, lợi ích quốc gia từ sớm, từ xa, từ ngoài biên giới lãnh thổ, thiết lập thể trận an ninh liên hoàn trong và ngoài nước. Thông qua công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế, lực lượng CAND đã tạo được thể trận vững chắc, nâng cao tiềm lực, vị thế của CAND Việt Nam. Hợp tác an ninh cùng với hợp tác quốc phòng trở thành trụ cột trong quan hệ giữa Việt Nam với nhiều nước. Sự tin cậy chính trị từ kết quả hợp tác an ninh tạo điều kiện mở rộng và phát triển hợp tác trên nhiều lĩnh vực khác, góp phần “thêm bạn, bớt thù”, củng cố quan hệ giữa Việt Nam với các nước ngày càng đi vào chiều sâu, toàn diện và hiệu quả.

Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong thời gian tới

Hiện nay, bối cảnh tình hình quốc tế, khu vực tác động đến chủ trương hội nhập quốc tế về QPAN của Việt Nam đã và đang xuất hiện nhiều diễn biến mới, phức tạp. Bên cạnh xu thế hòa bình, hợp tác và phát triển, xuất hiện những diễn biến phức tạp mới từ hệ lụy của đại dịch COVID-19, đặc biệt là từ cuộc chiến đang diễn ra khốc liệt ở Đông Âu giữa Nga và Ucraina tiềm ẩn nhiều nguy cơ, thách thức lan rộng và khó lường. Cùng với đó là xung đột tôn giáo, sắc tộc, ly khai, bạo loạn chính trị, can thiệp, lật đổ, khủng bố vẫn sẽ diễn ra gay gắt. Các yếu tố đe dọa an ninh phi truyền thống như thiên tai, dịch bệnh do biến đổi khí hậu; tội phạm công nghệ cao trong các lĩnh vực tài chính - tiền tệ, điện tử - viễn thông, sinh học, môi trường tiếp tục gia tăng; tình trạng xâm phạm chủ quyền quốc gia, tranh chấp lãnh thổ và tài nguyên diễn ra gay gắt ở nhiều khu vực. Thế giới đang trong quá trình chuyển từ “đơn cực” sang “đa cực”, nhất là sự tác động của cuộc chiến p đang diễn ra ở Đông Âu dẫn đến sự chia rẽ, kích thích chạy đua vũ trang. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư tiếp tục có những phát triển nhảy vọt, tạo ra cả thời cơ và thách thức về quốc phòng - an ninh đối với mọi quốc gia. Để nâng cao hiệu quả của hợp tác quốc tế của lực lượng CAND đi vào chiều sâu, giữ vững môi trường hòa bình, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, lực lượng CAND cần tích cực và chủ động thực hiện tốt các giải pháp sau:

Một là, tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

Trước tình hình thế giới và khu vực đầy biến động, với tầm nhìn chiến lược, Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam dự báo: “cạnh tranh chiến lược giữa các

nước lớn, xung đột cục bộ tiếp tục diễn ra dưới nhiều hình thức, phức tạp và quyết liệt hơn, làm gia tăng rủi ro đối với môi trường kinh tế, chính trị, an ninh quốc tế... Cục diện thế giới tiếp tục biến đổi theo xu hướng đa cực, đa trung tâm; các nước lớn vẫn hợp tác, thỏa hiệp, nhưng đấu tranh, kiểm chế lẫn nhau gay gắt hơn. Chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa cường quyền nước lớn, chủ nghĩa thực dụng trong quan hệ quốc tế gia tăng. Các nước đang phát triển, nhất là các nước nhỏ đứng trước nhiều khó khăn, thách thức mới” [5, tr.105-106]. Trước tình hình đó, hợp tác quốc tế của CAND phải “bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Đảng, sự quản lý tập trung thống nhất của Nhà nước” [5, tr.163], nhất là phải kiên quyết giữ vững các quan điểm chỉ đạo “Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi” [5, tr.110], và định hướng phát triển đất nước từ 2021 - 2030: “Tiếp tục thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, không ngừng nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam” [5, tr.117-118]. Cùng với đó là giữ vững chính sách “bốn không” về quốc phòng được thể hiện trong sách trắng quốc phòng Việt Nam năm 2019.

Hai là, quán triệt và thực hiện tốt quan điểm độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ trong hội nhập và hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh.

Trong quan hệ quốc tế đa dạng hiện nay, việc thực hiện tốt quan điểm độc lập, tự chủ là yêu cầu hàng vì lợi ích quốc gia, dân tộc. Chủ trương đối ngoại lớn của Việt Nam là đa phương hóa, đa dạng hóa; chủ động hội nhập toàn diện; tham gia có trách nhiệm với cộng đồng quốc tế. Đại hội lần thứ XIII của Đảng ta xác định: “Đẩy mạnh và làm sâu sắc hơn quan hệ hợp tác song phương với các đối tác, đặc biệt là các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và các đối tác quan trọng khác, tạo thế đan xen lợi ích và tăng độ tin cậy. Chủ động, tích cực tham gia các cơ chế đa phương về quốc phòng, an ninh theo tư duy mới về bảo vệ Tổ quốc” [5, tr.163]. Quán triệt đầy đủ và triển khai có hiệu quả chủ trương nói trên trong lĩnh vực an ninh đối ngoại là yếu tố bảo đảm cho Việt Nam tham gia tích cực và thúc đẩy hợp tác quốc tế phù hợp với lợi ích quốc gia. Việt Nam cần chủ động thúc đẩy hình thành những khuôn khổ, cơ chế hợp tác an ninh song phương, đa phương thực chất và hiệu quả, góp phần bảo đảm hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Ba là, kết hợp chặt chẽ giữa hội nhập, hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh với hội nhập, hợp tác quốc tế về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập, vấn đề bảo vệ độc lập dân tộc và sự phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa đòi hỏi sự kết hợp nhiều nhân tố, song vai trò của sức mạnh quốc phòng - an ninh vẫn còn giữ nguyên giá trị vốn có của nó. Do đó, phải quan tâm, đầu tư đúng mức cần thiết cho tăng cường sức mạnh và thế trận quốc phòng, an ninh cùng với việc hợp tác quốc tế về lĩnh vực này với lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội. Làm tốt điều đó góp phần xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân chính quy, từng bước hiện đại, thiện chiến, sẵn sàng chiến đấu, đập tan mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá nước ta, đồng thời đủ sức đối phó thắng lợi mọi tình huống có thể xảy ra. Tăng cường sức mạnh quốc phòng - an ninh phải luôn gắn với việc phát huy sức mạnh của lực lượng và thế trận quốc phòng toàn dân, với sức mạnh của lực lượng và thế trận an ninh nhân dân, kết hợp chặt chẽ quốc phòng - an ninh - chính trị - kinh tế - văn hóa - xã hội trong mỗi chính sách phát triển.

Bốn là, hội nhập, hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh phải được chú trọng cả bề rộng lẫn chiều sâu.

Trong hội nhập, hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh, Việt Nam cần tránh rơi vào tình trạng phụ thuộc quá nhiều vào bất kỳ một quốc gia nào, bởi chính sách của các nước luôn biến động theo thời gian. Sẽ rất rủi ro nếu chúng ta “đặt cược” hoàn toàn vào một đối tác. Do đó, con đường tối ưu đối với Việt Nam về hội nhập, hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh là chú trọng cả bề rộng lẫn chiều sâu, chủ động hợp tác với tất cả các đối tác tiềm năng khác trong và ngoài khu vực để bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc. Việt Nam cần tích cực, chủ động thực hiện hiệu quả các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã thỏa thuận; nghiêm chỉnh tuân thủ các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia đi đôi với chủ động, tích cực tham gia xây dựng và tận dụng hiệu quả các quy tắc, luật lệ quốc tế và tham gia các hoạt động của cộng đồng khu vực và quốc tế; chủ động đề xuất sáng kiến, cơ chế hợp tác trên nguyên tắc cùng có lợi; củng cố và nâng cao vai trò trong cộng đồng khu vực và quốc tế, góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới.

Năm là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước ta, đồng thời chủ động đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch liên quan đến chủ trương, chính sách này.

Đây vừa là giải pháp, vừa là yêu cầu tiếp tục đổi mới, nâng cao tính thiết thực, chất lượng, hiệu quả của công tác tuyên truyền, giáo dục, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, các cấp, các ngành, mọi cán bộ, đảng viên và

nhân dân đối với hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh của Việt Nam; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong cả hệ thống chính trị và toàn dân đối với hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh. Thực tiễn hội nhập quốc tế của nước ta trong những năm qua đã cho thấy, các thế lực đế quốc và thù địch luôn có âm mưu, thủ đoạn chống phá ngày càng trở nên đa dạng, tinh vi và hiểm độc hơn. Trong đó, việc lợi dụng chính sách mở rộng quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế của nước ta, để thâm nhập, can thiệp nhằm gây mất ổn định an ninh, chính trị, kinh tế - xã hội là hiện tượng phổ biến. Do đó, phải đề luôn đề cao cảnh giác, sẵn sàng làm thất bại chiến lược “Diễn biến hòa bình” của chủ nghĩa đế quốc, bảo vệ trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ Đảng, chế độ xã hội chủ nghĩa, giữ vững độc lập, chủ quyền, an ninh quốc gia trong quá trình hội nhập, hợp tác quốc tế. Phải thực hiện tốt Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” trên lĩnh vực hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh.

KẾT LUẬN

Thông qua công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế, lực lượng Công an nhân dân đã tạo được thế trận vững chắc để bảo đảm an ninh quốc gia, giải quyết hiệu quả các vấn đề quốc tế trong đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, đồng thời tham gia tích cực trong phục vụ phát triển, làm sâu sắc thêm các mối quan hệ hữu nghị, hợp tác quốc tế của đất nước. Những kết quả đạt được đã khẳng định công tác hợp tác quốc tế của lực lượng CAND trong thời gian qua của thời kỳ đổi mới là rất hiệu quả và thiết thực, đã đưa hoạt động của đối ngoại Công an vươn lên những tầm cao mới, tạo điều kiện thuận lợi để đất nước ta thực hiện thành công hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa./.

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

QPAN: quốc phòng, an ninh

CAND: Công an nhân dân

XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Bản thảo này không có xung đột lợi ích

ĐÓNG GÓP CỦA TÁC GIẢ

Để hoàn thành bài viết này tác giả đã thực hiện các công việc sau đây:

- Xác định chủ đề và tính cấp thiết của bài viết
- Xây dựng đề cương bài viết

- Đọc, nghiên cứu tài liệu: Hồ Chí Minh Toàn tập; Các văn kiện của Đảng Cộng sản Việt Nam; Các công trình nghiên cứu, các ấn phẩm báo chí có liên quan đến chủ đề...

- Viết toàn bộ bản thảo bài viết

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh. Toàn tập. Hà Nội: Chính trị quốc gia; 2011. Tập 4;

2. Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI. Hà Nội: Chính trị quốc gia; 2011;

3. Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII. Hà Nội: Chính trị quốc gia; 2016;

4. Nguyễn Phú Trọng. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Hà Nội: Chính trị quốc gia Sự thật; 2020;

5. Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Hà Nội: Chính trị quốc gia Sự thật; 2021. Tập I;

The international cooperation of the People's Public Security Force in the renovation period - Some theoretical and practical issues

Ha Trong Tha*

ABSTRACT

The international cooperation in defense and security is a strategic policy of the Communist Party of Vietnam supported by the Vietnamese people, in line with the trend of the times. The international cooperation in defense and security reflects the law of movement and development of objective reality and interests of the country and Vietnamese people. Vietnam's international cooperation in defense and security shows Vietnam's humanity, peace, and self-defense nature. Both theory and practice confirm the correctness, creativity, and effectiveness of Vietnam's international cooperation in defense and security.

This article deals with some theoretical and practical issues on the international cooperation of the People's Public Security Force in the renovation period - an angle on international cooperation in defense and security. Theoretically, the article presents the views of the Communist Party of Vietnam on the international integration and cooperation through National Congresses of the Party, including in the field of defense and security. These views of the Communist Party of Vietnam have clearly demonstrated the inevitability of the international cooperation of the People's Public Security Force in the renovation period. In practical terms, the article presents the international cooperation activities of the People's Public Security Force in the renovation period, including deploying the Communist Party of Vietnam's guidelines and foreign policy, cooperative relations with neighboring countries and law enforcement agencies of countries in the world, carrying out the United Nations peacekeeping mission, cooperation in rescue, pandemic prevention, etc.

The article affirms that the achievements achieved by the People's Public Security Force during the renovation period have confirmed that the international cooperation activities of the People's Public Security Force are very effective and practical. These achievements have brought foreign affairs of the People's Public Security Force to a new height, creating favorable conditions to contribute to the successful implementation of the two strategic tasks of the Vietnamese revolution, namely building and firmly defending the Socialist Vietnam Socialist.

Key words: international cooperation, the People's Public Security, security

People's Security University, Vietnam

Correspondence

Ha Trong Tha, People's Security University, Vietnam

Email: thahuyen7775@gmail.com

History

- Received: 27-8-2023
- Accepted: 20-10-2023
- Published Online: 15-11-2023

DOI : <https://doi.org/10.32508/stdjssh.v7iS1.936>



Copyright

© VNUHCM Press. This is an open-access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



Cite this article : Tha H T. **The international cooperation of the People's Public Security Force in the renovation period - Some theoretical and practical issues.** *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.* 2023, 7(S1):S121-S130.